

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKTÔ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông A Ku;

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Quang Đô- Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/HSST - QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thị Thúy L , sinh năm 1990, tại: Sơn La; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 4, xã T, huyện C, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Vũ Duy T (Đã chết) và bà Trần Thị Y , có chồng là Nguyễn Văn Q , có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012. Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Tiền án, tiền sự: Không;

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Phú công ty luật TNHH Phú và Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐăkTô phối hợp cùng Công an xã Tân Cảnh huyện ĐăkTô tiến hành kiểm tra

hành chính nhà của Vũ Thị Thúy L đã phát hiện thu giữ 87 hộp pháo L đang cất giữ tại nhà. Bị cáo khai nhận do có quen biết từ trước với một người tên Ánh (Tên gọi khác: Hà) không biết nhân thân, lai lịch nên ngày 14/01/2019, bị cáo đã gọi điện cho Ánh qua số máy 0335.304.957 để đặt mua 80 hộp pháo loại 49 ống. Tổng cộng 80 hộp với giá 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng). Đến khoảng 01 giờ ngày 15/01/2020 Ánh điện thoại cho bị cáo thông báo chuẩn bị nhận hàng. Bị cáo đã hướng dẫn đường đi để Ánh đưa pháo đến nhà bị cáo. Khoảng 10 phút sau, Ánh cùng một người đàn ông đi xe ô tô bốn chỗ màu đen không rõ biển số xe đưa pháo đến, bị cáo đã nhận 80 hộp pháo cất dấu vào phòng ngủ và giao cho Ánh số tiền 48.000.000đ như đã thỏa thuận.

Kết luận giám định số 168/KLGD ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận toàn bộ 87 hộp pháo có trọng lượng 144,2kg thu được tại nhà bị cáo là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây ra tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu).

Cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 22/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô truy tố bị cáo Vũ Thị Thúy L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 3 điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 điều 191, điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng và 01 sim điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua pháo. Sung quỹ nhà nước 01 điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua pháo; trả lại cho bị cáo 01 sim điện thoại.

Luật sư Nguyễn Văn Phú bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Thúy L, không thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 211 bộ luật tố tụng hình sự để trưng cầu giám định lại toàn bộ số pháo thu được tại nhà bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 điều 51; điều 54; điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/HĐTP xử phạt bị cáo 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Tô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có ý kiến gì

và cũng không khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Tô phối hợp cùng Công an xã Tân Cảnh huyện Đắk Tô đã phát hiện thu giữ 87 hộp pháo bị cáo cất giữ tại nhà. Kết luận giám định số 168/KLGD ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận toàn bộ 87 hộp pháo có trọng lượng 144,2kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Hành vi nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 3 điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước; giá trị hàng hóa phạm pháp lớn; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX tiến hành trưng cầu giám định lại để xác định số pháo bị cáo tàng trữ có được xem là pháo hoa hay không; Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã căn cứ quy định của pháp luật để trưng cầu giám định toàn bộ số pháo thu giữ được tại nhà bị cáo. Việc giám định được tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định tại các điều 205, 208 và 213 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Kết luận giám định số 168/KLGD ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai khẳng định toàn bộ số pháo thu giữ tại nhà bị cáo là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bị cáo đã được thông báo kết luận giám định và không có ý kiến khiếu nại thắc mắc gì về kết luận giám định. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX trưng cầu giám định lại nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu trưng cầu giám định lại là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định lại của luật sư bào chữa cho bị cáo. Hướng dẫn tại công văn 340/TANDTC-PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao đã thống nhất đường lối xét xử các hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán các loại pháo mang đặc tính của pháo nổ; đáp ứng yêu cầu đấu tranh, xử lý các hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ pháo đang diễn ra hết sức phức tạp trên cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng.

Ngoài ra, luật sư bào chữa cho bị cáo cũng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức hình phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước; giá trị hàng hóa phạm pháp lớn 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng); hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vì vậy, không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 đối với bị cáo. Việc luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có người tên Ánh (tên gọi khác: Hà) và một người đàn ông lái xe đã đưa pháo đến giao cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của hai người này, nhưng không xác định được danh tính, nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm đối với hai người trên.

Anh Nguyễn Văn Q là chồng của bị cáo nhưng tại thời điểm bị cáo mua pháo cất giấu trong nhà anh Q đi làm ăn xa; việc bị cáo dùng tiền của gia đình để mua pháo anh Q hoàn toàn không biết nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm đối với anh Q.

Kết quả điều tra xác minh xác định số thuê bao điện thoại 0335.304.957 là số điện thoại bị cáo đã giao dịch để mua pháo có tên chủ sử dụng là Đào Khả Tiến. Nhưng thực tế cháu Tiến không đăng ký, không sử dụng số thuê bao nói trên nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với cháu Tiến.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung bị cáo đã dùng để giao dịch mua pháo nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 87 hộp pháo, có trọng lượng sau khi đã trích mẫu để giám định còn lại là 128,2 kg, 04 (bốn) bì ni lông màu đen bị cáo dùng để bọc pháo và 01 sim điện thoại số 0977.353.079. Trả lại cho bị cáo sim điện thoại số 0896.361.308. Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm đúng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện ĐắkTô và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐắkTô lập ngày 26/6/2020.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ Điểm c khoản 3 điều 191; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thúy L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thúy L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 21/01/2020.

*** Về xử lý vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại cảm ứng Samsung đã qua sử dụng;
- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bì ni lông màu đen được dán băng keo trong suốt; 01 sim điện thoại số thuê bao 0977.353.079 bị cáo dùng liên lạc để mua pháo và toàn bộ số pháo có trọng lượng sau khi đã trích mẫu để giám định còn lại là 128,2kg.
- Trả lại cho bị cáo 01 sim điện thoại số thuê bao 0896.361.308.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm đúng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Tô và chỉ huy thi hành án Dân sự huyện Đắk Tô lập ngày 26/6/2020.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 6; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị Thúy L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- CA huyện Đắk Tô;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Châu

